UBND HUYỆN ĐỨC CƠ **BAN CHỈ ĐẠO PHÒNG CHỐNG DỊCH COVID-19**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 205 /KH-BCĐ	*Đức Cơ, ngày 25 tháng 10 năm 2021*

KẾ HOẠCH
Tiếp nhận, bảo quản, phân phối và sử dụng vắc xin phòng COVID-19 được phân bổ trên địa bàn huyện Đức Cơ

I. CĂN CỨ PHÁP LÝ

Căn cứ Kế hoạch số 571/KH- BCĐ ngày 24 tháng 10 năm 2021 của Ban chỉ đạo phòng, chống dịch COVID–19 tỉnh Gia Lai về việc tiếp nhân, bảo quản, phân phối và sử dụng vắc xin phòng COVID–19 (AstraZeneca) do Viện vệ sinh dịch tễ Trung ương phân bổ trên địa bàn tỉnh Gia Lai.

Ban Chỉ đạo phòng, chống dịch COVID-19 huyện phân bổ vắc xin đến các Trạm Y tế các xã, thị trấn thực hiện trả mũi 2 cho đối tượng đã được tiêm Mũi 1 AstraZeneca đủ thời gian theo quy định, tiếp tục lập danh sách tiêm Mũi 1 cho đối tượng trên 18 tuổi, ưu tiên vùng nguy cơ cao xảy ra dịch bệnh, khu vực tập trung đông dân cư.

II. MỤC TIÊU

Hoạt động tiêm chủng thực hiện theo Kế hoạch số 110/KH-BCĐ ngày 17/07/2021 đã được phê duyệt của Ban chỉ đạo phòng, chống dịch COVID-19 huyện Đức Cơ.

III. NỘI DUNG HOẠT ĐỘNG

1. Vắc xin, Đối tượng, phạm vi, thời gian, địa điểm triển khai

1.1. Vắc xin

Theo Kế hoạch số 571/KH-BCĐ ngày 24 tháng 10 năm 2021 của Ban chỉ đạo phòng, chống dịch COVID–19 tỉnh Gia Lai.

Số vắc xin được nhận và phê duyệt:

Vắc xin AstraZeneca:

+ Số liều nhận: **2.300 liều (HSD: 31/10/2021).**

- Vắc xin phân bổ đến các điểm tiêm: Trạm Y tế các xã, thị trấn *(phụ lục I kèm theo).*

1.2. Đối tượng triển khai .

- Trả Mũi 2 cho các đối tượng tiêm mũi 1 AstraZeneca trên 8 tuần;

- Lập danh sách tiêm Mũi 1 tại cộng đồng, ưu tiên vùng nguy cơ cao xảy ra dịch bệnh, khu vực tập trung đông dân cư.

- TYT các xã, thị trấn: Triển khai tiêm đúng đối tượng theo danh sách của Ban chỉ đạo phòng chống dịch Covid-19 các xã, thị trấn phê duyệt.

1.3. Phạm vi triển khai:

- Triển khai trên toàn huyện.

1.4. Thời gian, địa điểm

- Thời gian: Triển khai tùy theo từng điểm tiêm bố trí thời gian tiêm cho phù hợp và kết thúc trước **ngày 28/10/2021**.

- Địa điểm: Tại trạm Y tế các xã, thị trấn.

2. Tiếp nhận, vận chuyển, bảo quản, phân phối vắc xin, vật tư

- Triển khai theo kế hoạch đã được phê duyệt, tiêm vắc xin cho nhóm đối tượng ưu tiên.

- Trả mũi 2 cho các đối tượng tiêm mũi 1 AstraZeneca trên 8 tuần;

- Tiêm Mũi 1 cho nhóm đối tượng ưu tiên khu vực tập trung đông dân cư.

3. Tập huấn cho cán bộ y tế về triển khai vắc xin phòng COVID-19

- Cán bộ tham gia tiêm chủng đã được tập huấn.

4. Truyền thông về triển khai vắc xin phòng COVID-19

- Thời gian thực hiện: Trước, trong và sau khi triển khai tiêm chủng.

5. Tổ chức tiêm chủng

5.1. Xây dựng kế hoạch tiêm vắc xin phòng COVID-19 tại địa phương

- Trạm y tế các xã, thị trấn tham mưu UBND các xã, thị trấn xây dựng kế hoạch và thực hiện theo kế hoạch đề ra.

- Tổ chức triển khai và kết thúc trước **ngày 28/10/2021**, điều động, bổ sung đối tượng tránh để vắc xin quá hạn sử dụng.

5.2. Hình thức tổ chức buổi tiêm

- Tổ chức tiêm tại Trạm Y tế các xã, thị trấn.

5.3. Đơn vị tổ chức tiêm chủng

Đảm bảo an toàn trong tiêm chủng và hạn chế các sự cố trong tiêm chủng.

6. Kế hoạch buổi tiêm chủng:

Đảm bảo trong phòng, chống dịch COVID-19 các đơn vị bố trí theo khung giờ hạn chế đông người tại buổi tiêm.

∗ Lưu ý: *Để buổi tiêm chủng được thông thoáng, không bị ùn tắc, đơn vị y tế hướng dẫn, tư vấn cho các đơn vị được tiêm chủng, triển khai cho nhân viên đơn vị mình đọc kỹ và điền thông tin cá nhân vào các phiếu trước khi tiêm:*

+ Tờ khai y tế; Phiếu đồng ý tiêm chủng; Giấy xác nhận tiêm chủng.

7. Công tác đảm bảo tiêm chủng

- Đảm bảo nhân lực, vật lực

- Đảm bảo vệ sinh phòng chống dịch

- Giám sát điểm tiêm chủng

- Quản lý bơm kim tiêm và rác thải y tế sau buổi tiêm

- Hàng ngày báo cáo kết quả triển khai tiêm chủng và phản ứng sau tiêm về Trung tâm Y tế huyện.

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN:

1. Trung tâm Y tế huyện:

- Thực hiện tiếp nhận, bảo quản, phân phối vắc xin đúng theo quy định.

- Cử cán bộ Y bác sỹ, nhân viên y tế của trung tâm Y tế giám sát, hướng dẫn, hỗ trợ chuyên môn, nhập liệu lên phần **"Hồ sơ sức khỏe"** trong quá trình tiêm vắc xin tại Trạm Y tế các xã, thị trấn.

- Thành lập đội cấp cứu, phản ứng nhanh để xử lý tình huống trong quá trình tiêm.

- Báo cáo hàng ngày kết quả triển khai tiêm vắc xin COVID–19 trước 15h30 về Trung tâm Kiểm soát bệnh tật tỉnh.

2. Trung tâm Văn hóa – Thông tin và Thể thao huyện:

- Phối hợp với Trung tâm Y tế tổ chức truyền thông, giáo dục sức khỏe về Kế hoạch sử dụng vắc xin phòng COVID–19 trên địa bàn huyện. Thường xuyên kiểm tra, giám sát công tác truyền thông tại các xã, thị trấn.

3. Uỷ ban nhân dân các xã, thị trấn:

- Chỉ đạo Trạm Y tế chuẩn bị tốt các điều kiện cơ sở vật chất liên quan phục vụ quá trình tiêm chủng.

- Thông báo và lập danh sách, điền đầy đủ các thông tin theo biểu mẫu.

- Chỉ đạo cán bộ văn hóa tuyên truyền về lợi ích tiêm vắc xin phòng COVID–19, các phản ứng bất lợi sau tiêm chủng trên hệ thống Đài truyền thanh.

4. Trạm Y tế các xã, thị trấn:

- Xếp lịch tiêm, thông báo hẹn ngày, giờ tiêm; triển khai tiêm chủng phải quản lý đối tượng tiêm trên phần **"Hồ sơ sức khỏe".**

- Tiếp nhận danh sách đối tượng tiêm.

- Báo cáo hàng ngày kết quả triển khai tiêm vắc xin COVID–19 trước 15h00 về Trung tâm Y tế huyện.

Trên đây là Kế hoạch tiêm vắc xin phòng COVID-19 trên địa bàn huyện Đức Cơ. Ban chỉ đạo phòng, chống dịch COVID-19 huyện Đức Cơ yêu cầu Trung tâm Y tế huyện, UBND các xã, thị trấn triển khai thực hiện./.

Nơi nhận:
- BCĐ tỉnh (báo cáo);
- Sở Y tế tỉnh (báo cáo);
- TTKSBT tỉnh (báo cáo);
- TT.Huyện ủy (B/c);
- Lãnh đạo UBND huyện;
- BCĐ PC dịch Covid- 19 huyện;
- UBND các xã, thị trấn;
- Lưu: VT, BCĐ.

KT. TRƯỞNG BAN
PHÓ TRƯỞNG BAN



PHÓ CHỦ TỊCH UBND HUYỆN
Siu Luynh

Phụ lục I

PHÂN PHỐI VẮC XIN TIÊM PHÒNG COVID – 19

STT	Địa phương	Vắc xin AstraZeneca		Bơm kim tiêm 0.5 ml	Hộp an toàn
		Số liều	Số lọ		
1	TYT Ia Dom	250	25	275	4
2	TYT Ia Nan	200	20	220	2
3	TYT Ia Pnôn	200	20	220	2
4	TYT Ia Kla	200	20	220	2
5	TYT Ia Kriêng	200	20	220	2
6	TYT Ia Krêl	250	25	275	4
7	TYT Ia Din	200	20	220	2
8	TYT Ia Lang	200	20	220	2
9	TYT Ia Dơk	200	20	220	2
10	TYT TT Chư Ty	400	40	440	6
Tổng cộng		**2.300**	**230**	**2.530**	**28**